

Tuy An, ngày 14 tháng 8 năm 2023

Số: 08/2023/QĐDS-ST

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Diễm Huyền.

Thư ký phiên họp: Bà Quách Thị Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên họp: Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuy An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2023/QĐST-VDS ngày 28 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Văn T, sinh năm: 1960; Nơi cư trú: 1 N, tổ I, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Tiến L, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Ông Lê Văn L1, sinh năm 1963; Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Bà Lê Thị Cánh H, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

4. Bà Lê Thị Tô N, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai của người yêu cầu cùng các tài liệu khác trong hồ sơ thể hiện:

Cha mẹ đẻ của ông Lê Văn T là ông Lê M, sinh năm 1926 (đã chết), bà Lưu Thị L2, sinh năm 1932 (đã chết) sinh được 06 người con chung tên: Lê Văn A,

sinh năm 1957 (đã chết); Lê Văn T, sinh năm 1960; Lê Văn L1, sinh năm 1963; Lê Thị Cánh H, sinh năm 1966; Lê Tiến L, sinh năm 1970 và Lê Thị Tô N, sinh năm 1975. Ông Lê Tiến L là em ruột của ông (không có vợ, con), lúc ba mẹ ông còn sống thì Lê Tiến L sống cùng cha mẹ và anh chị em trong gia đình tại thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên. Đến tháng 10/1982 thì Lê Tiến L phát bệnh thần kinh hay đi lang thang, không tự chủ được bản thân. Do điều kiện khi đó khó khăn nên gia đình chưa chữa bệnh triệt để cho Lê Tiến L. Tháng 01 năm 2000 (ông không nhớ rõ ngày), Lê Tiến L bỏ nhà đi mà không thấy trở về nhà. Sau khi ông L bỏ đi, ông T và gia đình đã tìm kiếm ông L nhiều nơi, đã trình báo chính quyền địa phương và áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm ông L nhưng tính đến nay đã hơn 20 năm mà vẫn không có tin tức xác thực về việc ông L còn sống hay đã chết. Nay ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Tiến L mất tích để thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch dân sự liên quan.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn L1, bà Lê Thị Cánh H, Lê Thị Tô N thống nhất trình bày: Lê Tiến L là em ruột và anh ruột của chúng tôi, Trước tháng 1/2000 thì ông L sống cùng nhà với cha mẹ. Từ sau tháng 01 năm 2000 đến nay ông L bỏ nhà đi khỏi địa phương không thấy trở về. Nay các ông bà đều thống nhất với yêu cầu của ông Lê Văn T, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lê Tiến L mất tích.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa phát biểu: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ nên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn T, tuyên bố ông Lê Tiến L mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tuy An nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Lê Văn T yêu cầu tuyên bố ông Lê Tiến L, sinh năm 1970; có nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên là người mất tích nên yêu cầu của ông T là yêu cầu việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên theo quy định tại

khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông Lê Văn T:

Căn cứ nội dung đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và biên bản xác minh ngày 01/3/2023 tại chính quyền địa phương xã A, huyện T xác định: ông Lê Tiến L có nơi cư trú cuối cùng tại thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; ông L không có vợ, con; trước tháng 01/2000 thì ông L sống cùng mẹ ruột Lưu Thị L2 và em gái Lê Thị Tô N. Khoảng từ sau tháng 01/2000 đến nay ông L đã bỏ nhà đi khỏi địa phương. Kể từ ngày ông L bỏ nhà đi cho đến nay ông T và gia đình đã tìm kiếm và áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Lê Tiến L.

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã ra Quyết định Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 03/2023/QĐ-TBTK ngày 15/3/2023. Nội dung quyết định thông báo tìm kiếm ông Lê Tiến L được đăng tin liên tục trên ba số báo của Báo Công L3 vào các ngày 22, 24 và 29/3/2023, được phát thanh ba ngày liên tục trên Trung tâm Q (V) vào các ngày 23, 24 và 25/3/2023; đồng thời được đăng tin trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh P và Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Lê Tiến L. Như vậy, ông Lê Tiến L đã biệt tích 02 (hai) năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc ông L còn sống hoặc đã chết mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định tại khoản 2 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó việc ông Lê Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tuy An tuyên bố ông Lê Tiến L mất tích là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn T là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí, nên miễn lệ phí cho ông T theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 39; Điều 361, 367, 370, 371, 372, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 12, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn T.

- Tuyên bố ông Lê Tiến L, sinh năm 1970; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn T được miễn lệ phí do thuộc diện người cao tuổi. Trả lại cho ông Lê Văn T số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu số 0005729 ngày 01/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tuy An (2);
- UBND xã An Nghiệp;
- THA DS huyện Tuy An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Thị Diễm Huyền